

Phát triển du lịch cộng đồng ở TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

VŨ TRINH VƯƠNG*
NGUYỄN THANH PHƯƠNG**
PHẠM VĂN TRƯỜNG***
H LOÁT KNUL****

Tóm tắt

Dựa trên việc khảo sát 99 người dân bản địa trên địa bàn: phường Tân Lợi, xã Ea Tu, xã Ea Kao (TP. Buôn Ma Thuột), nghiên cứu đã khái quát tiềm năng du lịch cộng đồng (DLCĐ) cũng như thực trạng phát triển loại hình du lịch này tại TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Kết quả nghiên cứu cho thấy, TP. Buôn Ma Thuột có tiềm năng lớn để phát triển DLCĐ, bao gồm: Tài nguyên sinh thái, Tài nguyên văn hóa, Tài nguyên con người. Tuy nhiên, sự phát triển DLCĐ của Thành phố trong thời gian qua còn khá hạn chế, điển hình như: Có đến 61,2% người dân bản địa chưa tham gia vào hoạt động DLCĐ; Còn lại nếu có tham gia thì còn ở mức độ thụ động; Nguồn thu từ kinh doanh các dịch vụ DLCĐ còn thấp (dưới 100 triệu đồng/năm trên địa bàn các xã/phường được khảo sát).

Từ khóa: du lịch, du lịch cộng đồng, TP. Buôn Ma Thuột

Summary

Based on a survey of 99 native people in Tan Loi ward, Ea Tu commune and Ea Kao commune in Buon Ma Thuot city, Dak Lak province, this study presents the potential of community-based tourism and the development of this type of tourism in the city. Research results show that Buon Ma Thuot city has great potential for the development of community-based tourism in terms of Ecological resources, Cultural resources, and Human resources. However, this development has some limitations. For example, up to 61.2% of native people have not participated in community-based tourism activities; The rest, if joining, is at a passive level. In addition, revenue from community-based tourism services stays low (less than 100 million VND/year in the surveyed communes/wards).

Keywords: tourism, community-based tourism, Buon Ma Thuot city

GIỚI THIỆU

TP. Buôn Ma Thuột không chỉ là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục của tỉnh Đắk Lắk, mà còn có nhiều lợi thế về: cảnh quan thiên nhiên, các lễ hội truyền thống, di tích văn hóa... để phát triển DLCĐ. Mặc dù có những tiềm năng, tuy nhiên sự phát triển của lĩnh vực DLCĐ tại TP. Buôn Ma Thuột vẫn chưa tương xứng. Các sản phẩm DLCĐ hiện vẫn chưa được phong phú, đa dạng, chưa có sức hấp dẫn và tính cạnh tranh đủ mạnh; đóng góp của lĩnh vực DLCĐ vào kinh tế địa phương còn rất hạn chế. Chính vì vậy, nghiên cứu này đánh giá tiềm năng, khái quát thực trạng phát triển DLCĐ, từ đó, đề xuất một số

giải pháp để thúc đẩy hơn nữa sự phát triển DLCĐ ở TP. Buôn Ma Thuột trong thời gian tới.

CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Cơ sở lý thuyết

Theo Nicole Hausle và Wolfgang Strasdas (2000), “DLCĐ là mô hình phát triển du lịch, trong đó chủ yếu là người dân địa phương đứng ra phát triển và quản lý. Lợi ích kinh tế có được từ du lịch sẽ động lại nền kinh tế địa phương”. Quan niệm này nhấn mạnh đến vai trò chính của người dân địa phương trong vấn đề phát triển du lịch ngay trên địa bàn quản lý.

Theo Quỹ Châu Á, Viện Nghiên cứu phát triển ngành nghề nông thôn Việt Nam (2012), thì “DLCĐ là một loại hình du lịch do chính cộng đồng người dân phối hợp tổ chức, quản lý và làm chủ để đem lại lợi ích kinh

*, **, ***, Khoa Kinh tế, Trường Đại học Tây Nguyên

****, Trung tâm Phát triển nông thôn Tây Nguyên

Ngày nhận bài: 02/9/2021; Ngày phản biện: 14/9/2021; Ngày duyệt đăng: 19/9/2021

**BẢNG 1: HIỆN TRẠNG VĂN HÓA KIẾN TRÚC, ĐIỀU KHẮC
TẠI CÁC ĐIỂM KHẢO SÁT**

Chỉ tiêu	Địa bàn		
	Phường Tân Lợi	Xã Ea Tu	Xã Ea Kao
Số buôn	1	6	7
Số lượng nhà dài	33	29	34
Kiến trúc và mục đích sử dụng	- 90% nhà dài không còn kiến trúc nguyên bản. - Do được tu sửa thường xuyên, nên nhà dài sử dụng được nhiều cho các mục đích khác nhau, như: làm quán cà phê, làm nhà nghỉ phục vụ du lịch.	- Có 1 nhà dài ở Buôn Kmrông B còn nguyên bản, dài 35m. - Khoảng 40% hộ có điều kiện đã tu sửa lại và vẫn sinh hoạt, còn một số nhà, thì qua nhiều năm cây gỗ mục, hư hỏng không đủ kinh phí và gỗ để tu sửa.	- Đa số nhà dài đều đã được cách tân. - 30% hộ vẫn dùng nhà dài để sinh hoạt, còn lại số hộ có kinh tế hơn, thì dành tiền mua nhà cũ để phục dựng lại.

Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm tác giả

tế và bảo vệ được môi trường chung thông qua việc giới thiệu với du khách các nét đặc trưng của địa phương”.

Theo Luật Du lịch (năm 2017), thì “DLCĐ là loại hình du lịch được phát triển trên cơ sở các giá trị văn hóa cộng đồng, do cộng đồng dân cư quản lý, tổ chức khai thác và hưởng lợi”.

Có thể khái quát, DLCĐ là một loại hình phát triển du lịch, trong đó cộng đồng dân cư là người cung cấp các sản phẩm dịch vụ cho khách du lịch dựa trên khai thác tài nguyên sẵn có của cộng đồng, như: thiên nhiên, bản sắc văn hóa... Thông qua đó, văn hóa truyền thống được bảo tồn, môi trường cảnh quan được giữ gìn, các nguồn lợi kinh tế từ du lịch được chia sẻ, tăng tính chủ động của cộng đồng vào quá trình phát triển nói chung.

Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu tài liệu tại bàn được thực hiện thông qua việc tìm kiếm, chọn lọc và đánh giá tài liệu thứ cấp, bao gồm các nghiên cứu, văn bản pháp luật, các báo cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Lắk liên quan đến phát triển DLCĐ ở TP. Buôn Ma Thuột.

Bên cạnh đó, để có dữ liệu sơ cấp, nhóm tác giả đã tiến hành khảo sát 99 người dân vào tháng 4/2021 bằng bảng hỏi bán cấu trúc để thu thập ý kiến đánh giá về DLCĐ ở TP. Buôn Ma Thuột trên địa bàn: phường Tân Lợi, xã Ea Tu, xã Ea Kao.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Đánh giá tiềm năng và hiện trạng các tài nguyên phát triển DLCĐ tại TP. Buôn Ma Thuột

Tài nguyên sinh thái

Thiên nhiên ưu đãi cho TP. Buôn Ma Thuột cùng với bàn tay con người qua thời gian đã hình thành mạng lưới hồ thiên nhiên, nhân tạo gắn với những khu rừng, đồn điền cà phê, cao su, các buôn dân tộc thiểu số tạo nên các không gian thoáng đãng, trong lành, là nơi khai thác DLCĐ rất hấp dẫn và sinh động, như: Khu du lịch sinh thái cộng đồng Ko Tam (xã Ea Tu); Điểm văn hóa xã Ea Kao (xã Ea Kao); DLCĐ tại Buôn Ako Dông (Phường Tân Lợi)... Ngoài ra còn có các thắng cảnh là hồ Ea Kao (di tích Danh lam thắng cảnh cấp tỉnh), hồ Ea Chu Cáp.

Nhìn chung, các tài nguyên sinh thái ở các địa bàn vẫn còn được gìn giữ, qua thời gian chịu tác động của nhiều yếu tố khác nhau, nhưng cảnh quan nơi này vẫn giữ được những nét nguyên sơ, mộc mạc.

Tài nguyên văn hóa

Di tích lịch sử văn hóa là một nguồn tài nguyên du lịch quan trọng giữ vai trò chính trong việc thu hút khách du lịch, đặc biệt là khách du lịch quốc tế. Hiện nay, TP. Buôn Ma Thuột có 5 di tích lịch sử, văn hóa được công nhận cấp quốc gia và cấp tỉnh, trong đó có 4 di tích cấp quốc gia, gồm: Nhà đày Buôn Ma Thuột, Đình Lạc Giao, Biệt Điện Bảo Đại số 4 Nguyễn Du, Bia tưởng niệm 100 chiến sỹ Nam tiến và 1 di tích cấp tỉnh là di tích Tượng đài Mậu thân 1968...

Đặc biệt, Không gian văn hóa công cộng Tây Nguyên được UNESCO công nhận là “Kịch tác di sản văn hóa truyền khẩu và phi vật thể của nhân loại” vào ngày 25/11/2005 cũng là một điểm nhấn thu hút đối với du khách khi đến DLCĐ tại TP. Buôn Ma Thuột.

Bên cạnh đó, nhà dài truyền thống là một phần quan trọng trong các giá trị văn hóa tại các buôn đồng bào dân tộc Ê Đê trên địa bàn Thành phố. Công tác bảo tồn, gìn giữ và phục dựng các ngôi nhà dài truyền thống tại các buôn đồng bào dân tộc thiểu số được chính quyền các cấp từ Thành phố đến các phường, xã dành nhiều sự quan tâm.

Tuy nhiên, trước thực trạng eo hẹp về ngân sách, nên hỗ trợ của chính quyền các cấp trong Thành phố cho vấn đề bảo tồn tài nguyên chưa đáp ứng nhu cầu thực tế. Tình trạng xuống cấp vẫn diễn ra và có xu hướng nhanh hơn (Bảng 1).

Đối với văn hóa trang phục, hiện nay theo kết quả khảo sát ở 3 địa bàn, thì chỉ có Buôn Ako Dông của phường Tân Lợi còn nhiều hộ có đồ thổ cẩm truyền thống (276 bộ), còn xã Ea Tu và Ea Kao mặc dù có nhiều buôn người Ê Đê, nhưng số lượng đồ thổ cẩm còn giữ khoảng 50%. Nguyên nhân được bà con cho là, do sự phát triển của ngành công nghiệp dệt hiện đại, người đồng bào dân tộc thiểu số dần thay những sản phẩm thổ cẩm bằng quần jeans, áo sơ mi. Chính vì thế, những bộ quần áo thổ cẩm truyền thống ngày càng ít xuất hiện trong đời sống hàng ngày.

Tài nguyên con người

Theo kết quả ở Bảng 2, có thể nhận thấy rằng, việc khai thác phát triển du

lịch tại địa phương sẽ gặp nhiều thuận lợi hơn khi ở 3 điểm khảo sát, (bình quân chung 90,4%) người dân được khảo sát đều mong muốn địa phương phát triển DLCD hơn trong tương lai, đồng nghĩa với việc họ sẽ tích cực và chủ động tham gia vào hoạt động DLCD, do họ đã biết được phần nào những lợi ích mà du lịch đem lại đối với cuộc sống của họ.

Nói đến tác động hay ảnh hưởng của DLCD, thì 42,1% người dân được khảo sát đều đồng ý cho rằng, du lịch giúp quảng bá sản phẩm địa phương; 15,7% người dân đồng ý rằng, DLCD giúp khôi phục và bảo tồn văn hóa địa phương.

Thực trạng DLCD tại TP. Buôn Ma Thuột

Số liệu ở Bảng 3 cho thấy, bình quân chung có đến 61,2% người dân địa phương cho biết, họ không tham gia vào hoạt động du lịch. Trong số những người dân tham gia vào hoạt động du lịch tại các xã, phường thì chủ yếu ở mức độ thụ động, khi khách có yêu cầu thì mới phục vụ thì với mức độ rất thấp, với cơ cấu hoạt động cụ thể là: Người dân cho khách thuê phòng/nhà (mức bình quân chung là 7,3%); Người dân cung cấp dịch vụ ăn uống cho khách (mức bình quân chung là 6,4%); Tham gia các hoạt động khác như: chuyên chở khách; mang vác đồ cho khách; sản xuất và bán hàng lưu niệm; giao lưu văn hóa cộng đồng; đón khách du lịch; chỉ đường, hướng dẫn khách; tham gia lễ hội của địa phương (mức bình quân chung là 25,1%).

Cũng theo số liệu ở Bảng 3, các hoạt động DLCD mà người dân cung cấp cho khách du lịch, như: cho thuê chỗ ở, cung cấp dịch vụ ăn uống, các hoạt động vui chơi, giải trí khác được phát triển nhất ở phường Tân Lợi, có thể vì khu vực này khá gần trung tâm Thành phố, thuận tiện trong di chuyển, quảng bá tốt và hoạt động du lịch cũng phát triển sớm. Vì vậy, các dịch vụ cho khách du lịch cũng đã hình thành từ sớm và lượng khách tham quan cũng tương đối ổn định.

Tại các địa bàn được khảo sát, đa số người dân chỉ tiếp xúc thỉnh thoảng với du khách, bình quân chung đạt 76,8%; họ tham gia du lịch chủ yếu khi có khách du lịch (bình quân chung là 49,1%); dịp lễ, Tết (bình quân chung là 27,7%). Trường hợp thường xuyên gặp gỡ, chào đón khách, gặp khách hàng hằng ngày chỉ rơi vào những hộ có tham gia làm nhân viên lễ tân, nhân viên bán vé ở các

BẢNG 2: MONG MUỐN CỦA CỘNG ĐỒNG ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN DLCD

Đơn vị: %

STT	Chỉ tiêu	Phường Tân Lợi	Xã Ea Tu	Xã Ea Kao	Bình quân chung
1	Mong muốn phát triển DLCD trong tương lai				
1.1	Ít hơn	-	-	-	-
1.2	Như cũ	10,0	3,3	15,4	9,6
1.3	Nhiều hơn	90,0	96,7	84,6	90,4

BẢNG 3: HOẠT ĐỘNG DU LỊCH MÀ NGƯỜI DÂN ĐÃ CUNG CẤP

Đơn vị: %

STT	Chỉ tiêu	Phường Tân Lợi	Xã Ea Tu	Xã Ea Kao	BQC
1	Tham gia hoạt động DLCD				
1.1	Không tham gia	56,7	50,0	76,9	61,2
1.2	Cho khách du lịch thuê phòng/nhà	13,3	3,3	5,1	7,3
1.3	Cung cấp dịch vụ ăn uống cho khách du lịch	10,0	6,7	2,6	6,4
1.4	khác	20,0	40,0	15,4	25,1
2	Tiếp xúc với khách du lịch				
2.1	Có thường xuyên	38,5	20,0	11,1	23,2
2.2	Có, thỉnh thoảng	61,5	80,0	88,9	76,8
2.3	Không bao giờ	-	-	-	-
3	Thời gian tham gia				
3.1	Hàng ngày	38,5	20,0	11,1	23,2
3.2	Địp, lễ tết	23,1	26,7	33,3	27,7
3.3	Khi nào có khách	38,4	53,3	55,6	49,1

Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm tác giả

khu du lịch, làm ở quán cà phê, nhiều nhất ở phường Tân lợi (38,5%) (Bảng 3).

Bảng 4 cho thấy, cơ cấu doanh thu từ kinh doanh du lịch đến từ 3 nguồn: lưu trú, dịch vụ ăn uống và các hoạt động khác (hướng dẫn viên, chở khách, bán sản phẩm thủ công...). Trong đó, phường Tân Lợi là địa bàn có doanh thu từ hoạt động lưu trú cao nhất 15,4 triệu đồng/năm, chiếm 24,1% trong tổng doanh thu. Ngoài ra, phường Tân Lợi cũng là địa bàn có mức doanh thu từ hoạt động làm hướng dẫn viên, hay các hoạt động chở khách và bán hàng lưu niệm cao nhất. Tuy nhiên, nhìn chung, nguồn thu từ kinh doanh các dịch vụ DLCD còn thấp (dưới 100 triệu đồng/năm trên địa bàn các xã/phường được khảo sát).

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Như vậy, nhìn chung, tiềm năng DLCD của TP. Buôn Ma Thuột là phong phú, tuy nhiên, sự phát triển DLCD còn hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng. Vì vậy, để phát triển DLCD trên địa bàn TP. Buôn Ma Thuột có hiệu quả hơn nữa trong thời gian tới, theo chúng tôi, cần thực một số giải pháp sau:

Một là, bảo tồn và phát huy lợi thế bản sắc dân tộc

Khuyến khích cộng đồng khôi phục phong tục tập quán mang tính tích cực hoặc duy trì những điều quy định của luật tục còn phù hợp với quá trình phát triển của xã hội. Tổ chức các hoạt động du lịch văn hóa - sinh thái. Giữ gìn và duy trì vốn văn hóa của cộng đồng thông qua các hoạt động của du lịch văn hóa -

BẢNG 4: CƠ CẤU DOANH THU TỪ KINH DOANH CÁC DỊCH VỤ DU LỊCH

Nguồn thu	Phường Tân Lợi		Xã Ea Tu		Xã Ea Kao		Bình quân chung	
	Doanh thu (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Doanh thu (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Doanh thu (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Doanh thu (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)
Lưu trú	15,4	24,1	10,2	19,3	6,5	31,6	10,7	23,4
Ăn uống	12,5	19,6	16,4	31,0	10,6	51,5	13,2	28,8
Khác (hướng dẫn viên, chở khách, bán sản phẩm thủ công...)	35,9	56,3	26,3	49,7	3,5	17,0	21,9	47,9
Tổng thu nhập	63,8	100	52,9	100	20,6	100	45,8	100

Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm tác giả

sinh thái, vừa tăng thêm tinh thần tự hào dân tộc vừa đem lại nguồn thu nhập không nhỏ cho cộng đồng. Tạo điều kiện cho cộng đồng chủ động trong việc tổ chức kinh doanh dịch vụ du lịch, tổ chức các lễ hội, lễ lễ và hội thực sự là của người dân, đồng thời vừa mang lại lợi ích kinh tế cho bà con.

Hai là, nâng cao năng lực cộng đồng

- Tập huấn cho người dân bản địa về DLCĐ một cách bài bản hơn, chú trọng bổ sung kiến thức về văn hóa, lịch sử truyền thống của dân tộc trong các bài giảng. Khuyến khích, động viên người dân tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn, các khóa chứng chỉ, đặc biệt là các bạn trẻ có năng lực để họ có thể trở thành những hướng dẫn viên ngay tại địa phương mình.

- Tăng cường tiềm lực tài chính cho người dân làm DLCĐ thông qua các dự án vay vốn tín dụng có lãi suất ưu đãi, vay vốn chính sách đối với hộ mới thoát nghèo và hộ cận nghèo.

Ba là, đa dạng hóa sản phẩm du lịch. Cần triển khai thực hiện theo chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” hay “Mỗi buôn một sản phẩm” góp phần tạo lợi thế cạnh tranh cho các địa phương, ngoài ra, còn tạo ra sự riêng biệt, kích thích sự tò mò của du khách.

Bốn là, xây dựng môi trường thể chế tạo điều kiện cho sự tham gia của cộng đồng.

Giao quyền quản lý các tài nguyên du lịch cũng như hạ tầng cơ sở cho cộng đồng. Quá trình phân cấp quản lý cần có sự phân định trách nhiệm, quyền lợi rõ ràng từ các cấp chính quyền đến cơ sở và cộng đồng. Xây

dựng cơ chế rõ ràng cụ thể trong các hoạt động phát triển DLCĐ. Có chính sách đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa chính quyền địa phương với cộng đồng.

Năm là, đầu tư phát triển cơ sở lưu trú du lịch. Nâng cao chất lượng hệ thống cơ sở lưu trú hiện có bằng việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; thường xuyên cập nhật thông tin để quảng bá chung cho hệ thống cơ sở lưu trú. Tùy theo phân vùng, các khu vực có thể phát triển các loại cơ sở lưu trú cho phù hợp, chẳng hạn các khu nghỉ dưỡng sinh thái nên phát triển ở vùng hồ Ea Kao, trong khi các dịch vụ homestay (lưu trú tại nhà dân) nên phát triển ở các buôn Tơng Jú, Buôn Ako Dhom, Buôn Ko Tam, Buôn Kmrong của người dân tộc Ê Đê. Còn hệ thống khách sạn nên tập trung ở cụm trung tâm TP. Buôn Ma Thuột.

Sáu là, xúc tiến, quảng bá DLCĐ.

Có thể lập một dự án nhằm nghiên cứu tìm hiểu và đưa ra các gợi ý, chỉ dẫn phát triển sản phẩm đặc trưng, trong đó, ưu tiên các sản phẩm được chế tác từ gỗ, từ cà phê, các mặt hàng dệt truyền thống, mây tre đan... gắn với văn hóa đặc sắc của đồng bào địa phương. Tổ chức các hội chợ, triển lãm chuyên đề về DLCĐ của vùng Tây Nguyên và một số trung tâm du lịch khác như: TP. Hồ Chí Minh, Nha Trang, Đà Lạt, Đà Nẵng, Huế, Hà Nội... để cung cấp thường xuyên và kịp thời đến du khách các thông tin về sản phẩm DLCĐ mới và các chương trình liên kết du lịch mà du khách quan tâm. Tạo điều kiện để các đoàn famtrip cho các nhà báo, các hãng du lịch lữ hành, các doanh nghiệp liên quan đến khảo sát, làm quen tiếp cận với các tuyến điểm du lịch và DLCĐ của Thành phố. Đây là một hình thức quảng bá rất hiệu quả mà các nước thường áp dụng.□

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội (2017). *Luật Du lịch*, số 09/2017/QH14, ngày 19/6/2017
2. Quỹ Châu Á, Viện Nghiên cứu phát triển ngành nghề nông thôn Việt Nam (2012). *Tài liệu hướng dẫn phát triển du lịch cộng đồng*, Hà Nội
3. Bùi Thị Hải Yến, Phạm Thị Ngọc Diệp, Nguyễn Thị Thúy Hằng, Lê Thị Hiền Thanh và Phạm Bích Thủy (2012). *Du lịch cộng đồng*, Nxb Giáo dục, Hà Nội
4. Lê Thu Hương (2016). *Cơ sở địa lý học phục vụ phát triển du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng vùng Đông Bắc Việt Nam*, Luận án tiến sĩ kinh tế, Học viện Khoa học và công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
5. Nicole Hausler, Wolfgang Strasdas (2000). *Community Based Sustainable Tourism A Reader*, ASSET Press